

I. ĐỌC- HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Thế giới quả là rộng lớn và có rất nhiều việc phải làm

... Đi tiên phong dĩ nhiên gặp nhiều nguy hiểm, nhưng đó là điều không thể tránh khỏi. Những người đi tiên phong chọn những con đường chưa được khai phá, họ thậm chí phải chịu nhiều nguy hiểm, gian khổ. Nhưng nguy hiểm và sự công kích không làm những con người ấy bận tâm; họ lao lên phía trước, mở ra những con đường mới và nhiều thành công mới, cuối cùng người ta sẽ ca ngợi họ về những gì mà họ đã làm.

Lịch sử đã minh chứng rằng sự phú cường của các dân tộc được tạo nên nhờ tinh thần tiên phong và sự lụi tàn là do tính tự mãn, lảng tránh bổn phận. Liệu Hoa Kỳ có được sự cường thịnh và hùng mạnh như vậy không nếu không có được tinh thần của những người tiên phong? Khi khai phá mảnh đất miền Tây, chính phủ đã giao đất cho những người muốn khai thác và điều đó đã góp phần động viên mạnh mẽ tinh thần tiên phong của họ. Tinh thần tiên phong đã có tác động lớn trong việc làm cho nước Mỹ được như ngày hôm nay, đó là điều không ai có thể bãi bỏ được. Thế còn Tây Ban Nha thì sao? Họ đã ủng hộ một người “mộng tưởng” là Columbus và ông ta đã phát hiện ra cả một thế giới mới ...

Bạn là thanh niên. Vậy hãy trở thành người đi tiên phong. Đi tiên phong mới là cách sống thực sự. Thế giới đang trở nên khá nhỏ để có thể gọi nó là “Cái làng địa cầu”, nhưng vẫn còn rất nhiều nơi để khám phá. Hành tinh của chúng ta có rất nhiều người đang làm rất nhiều việc nhưng vẫn có nhiều việc chưa ai từng làm. Hãy nghĩ đến cả thế giới và có những dự định to lớn, mà đừng sợ thất bại. Con đường của người tiên phong là con đường đơn độc nhưng bạn phải tự mở đường cho tương lai của chính mình. Đó là tất cả những gì gọi là cuộc sống thực sự.

(Trích **Thế giới quả là rộng lớn và có rất nhiều việc phải làm**, Kim Woo Choong, dịch từ bản tiếng Anh, NXB Văn hóa thông tin, 2003. Tr.156-160)

Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5 (trình bày ngắn gọn):

Câu 1. Xác định luận đề của văn bản.

Câu 2. Đối tượng mà người viết muốn hướng tới trong văn bản là ai?

Câu 3. Nêu tác dụng của việc sử dụng các dẫn chứng trong văn bản?

Câu 4. Phân tích sự phù hợp giữa nội dung nghị luận và nhan đề của văn bản?

Câu 5. Anh/ Chị có đồng tình với ý kiến: “Con đường của người đi tiên phong là con đường đơn độc, nhưng bạn phải tự mở đường cho tương lai của chính mình”? Lí giải vì sao?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trả lời câu hỏi: *Để trở thành một người đi tiên phong bạn cần phải làm gì?*

;Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá nội dung, nghệ thuật bài thơ **Ngôn chí – Bài 10** của Nguyễn Trãi.

*Cảnh tựa chùa chiền, lòng tựa thầy.
Có than chớ phải lợi danh vầy.
Đêm thanh hóp nguyệt nghiêng chén,
Ngày xem vắng hoa, bọ cây.
Cây rọp chồi cành chim kết tổ,
Ao quang máu ấu cá nên bầy.
Ít nhiều tiêu sái lòng ngoài thế,
Năng một ông này đẹp thú này.*
(Đào Duy Anh, Nguyễn Trãi toàn tập, NXB Khoa học xã hội, 1976)

***Chú thích:**

- *Bọ cây*: chăm cây, săn sóc cây
- *Máu ấu*: mầm cây củ ấu
- *Tiêu sái*: thanh thoi, thoát tục
- *Năng*: có thể, hay.
- Hai câu cuối có thể hiểu theo ý: tác giả ước mong về một thế giới đẹp đẽ, sống động, hài hòa của thiên nhiên vạn vật, con người.

***Bài thơ Ngôn chí – Bài 10** là bài thơ tiêu biểu nhất trong **Quốc âm thi tập** của Nguyễn Trãi. Bài thơ được Nguyễn Trãi sáng tác khi cáo quan ở ẩn tại quê nhà với tâm thế dứt bỏ danh lợi, vui vẻ với cảnh đẹp nơi thôn dã.

--- HẾT ---

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	<p>Luận đề của văn bản: Khẳng định vai trò của tinh thần đi tiên phong</p> <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời đúng đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm. 	0,5
	2	<p>Đối tượng mà người viết muốn hướng tới trong văn bản này là: các bạn trẻ/ tuổi trẻ/ thế hệ thanh niên.</p> <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời đúng đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm. 	0,5
	3	<ul style="list-style-type: none"> - Những dẫn chứng được sử dụng trong văn bản: + Nhờ có tinh thần của những người đi tiên phong khi khai phá mảnh đất miền Tây đã tạo nên sự hùng mạnh của đất nước Hoa Kỳ (Mĩ). + Đất nước Tây Ban Nha ủng hộ Columbus và ông đã phát hiện ra cả một thế giới mới (tìm ra Châu Mĩ) <ul style="list-style-type: none"> - Tác dụng của các dẫn chứng: + Làm tăng tính hấp dẫn, thuyết phục cho lập luận. + Đồng thời nhấn mạnh sự phú cường của các dân tộc được tạo nên nhờ tinh thần đi tiên phong. + Từ đó tác giả khuyên mỗi chúng ta cần có tinh thần tiên phong trong mọi lĩnh vực để mở cánh cửa thành công cho mình và văn minh cho nhân loại <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời được 1 ý: 0,5 điểm. - Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm. 	1,0
	4	<p>Phân tích sự phù hợp giữa nội dung nghị luận và nhan đề của văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung nghị luận và nhan đề của văn bản: + Nội dung nghị luận: Khẳng định vai trò của tinh thần đi tiên phong và sứ mệnh đi tiên phong của thanh niên. + Nhan đề của văn bản: Thế giới quả là rộng lớn và có rất nhiều việc phải làm. <ul style="list-style-type: none"> - Sự phù hợp giữa nội dung nghị luận và nhan đề: <p>Nhan đề khẳng định sự rộng lớn của thế giới và có nhiều việc để con người cần phải làm còn nội dung văn bản đã khẳng định vai trò của tinh thần đi tiên phong trong việc khám phá thế giới để phát triển đất nước, phát triển thế giới, đặc biệt ở thế hệ trẻ.</p> <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm. 	1,0

		- Học sinh trả lời được 1 ý: 0,5 điểm. - Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm.	
	5	- HS có thể trả lời: đồng ý/ không đồng ý/ đồng ý một phần. (Gợi ý: Đồng ý Lí giải: Con đường của người đi tiên phong sẽ là con đường khác biệt, đơn độc, chưa có ai đi qua, chưa ai đặt chân đến. Vì thế sẽ có nhiều cơ hội cho tương lai. Đi tiên phong giúp chúng ta chủ động chuẩn bị tâm thế, không nao núng, lung lay ý chí...) - HS lí giải hợp lí, thuyết phục <i>Hướng dẫn chấm:</i> - Học sinh trả lời được 1 ý: 0,5 điểm - Học sinh trả lời đủ 2 ý: 1,0 điểm (HS trình bày suy nghĩ, cảm nhận riêng của mình, người chấm linh hoạt cho điểm)	1.0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trả lời cho câu hỏi: Để trở thành một người đi tiên phong bạn cần phải làm gì?	2,0
		a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. HS có thể trình bày đoạn văn theo một trong những cách sau: diễn dịch, quy nạp, tổng – phân - hợp, móc xích, song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Bạn cần phải làm gì để trở thành người đi tiên phong	0,25
		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận Sau đây là một số gợi ý: - Yếu tố đầu tiên để trở thành một người đi tiên phong thì phải có vốn tri thức vững vàng, toàn diện. Vì vậy người trẻ hãy không ngừng trau dồi trí tuệ, luôn tìm tòi, học hỏi để có vốn tri thức trong nhiều lĩnh vực. - Cần năng động, nhạy bén, luôn cập nhật những xu thế mới, đón đầu sự phát triển của thời đại, biến tinh hoa nhân loại thành của mình và áp dụng nó vào thực tế. - Có bản lĩnh, dám làm, dám chịu, dám đương đầu với mọi khó khăn, thách thức, không sợ bị thất bại, không quản dấn thân vào những con đường mới chưa ai đặt chân đến. - Luôn nhận thức được vai trò, sứ mệnh đi tiên phong của mình Hướng dẫn chấm: Bàn luận đầy đủ, sâu sắc (0,5 điểm); bàn luận sơ lược, không rõ ý (không cho điểm)	0.5
		d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau: - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận: - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống ý.	0,5

	<p>- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng. Hướng dẫn chấm: HS đảm bảo được các yêu cầu (0,5 điểm); HS chưa đưa ra được lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục (không cho điểm)</p>	
	<p>đ. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: HS có cái nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề; có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu sức thuyết phục.</p>	0,25
2	<p>Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá nội dung, nghệ thuật bài thơ Ngôn chí – Bài 10 của Nguyễn Trãi.</p>	4,0
	<p>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Bài văn nghị luận văn học có bố cục 3 phần; dung lượng khoảng 600 chữ</p>	0,25
	<p>b. Xác định đúng vấn đề: Phân tích, đánh giá nội dung, nghệ thuật bài thơ Ngôn chí – Bài 10 của Nguyễn Trãi.</p>	0,5
	<p>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ đối tượng của bài viết Gợi ý: *Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận *Thân bài: Triển khai vấn đề nghị luận 1. Phân tích nội dung bài thơ: - Phân tích cảnh đẹp với không gian chùa chiền linh thiêng và tĩnh lặng gợi lên một cảm giác yên bình. Ở đó còn xuất hiện chân dung một con người thanh thoi, thư thái, tâm hồn trong sạch như một vị chân tu nơi cửa phật, không vướng bận lợi danh và bon chen trong cuộc sống. - Hình ảnh <i>đêm thanh</i>: tượng trưng cho sự yên bình (<i>hóp nguyệt</i>: là say sưa thưởng thức ánh trăng, thưởng thức vẻ đẹp của thiên nhiên gợi lên sự thanh tao vô hạn). Ngày <i>xem cây</i>, <i>bẻ hoa</i>: tận hưởng trọn vẹn thiên nhiên của tác giả. Hình ảnh ấy cho thấy nhân vật trữ tình giống như một vị tao nhân mặc khách giữa chốn thôn dã đang mở rộng tâm hồn mình giao hòa với trăng gió, cây cỏ quê hương. Đó là điều ông đã lựa chọn để tránh xa chốn quan trường. - Thiên nhiên sinh động, hài hòa với sự chuyển động của bầy cá bơi lội dưới ao, của chim kết tổ trên cành, cây cối rợp chồi căng tràn sức sống...</p>	1,0

	<p>- Tâm lòng của tác giả với vạn vật và con người. Với Nguyễn Trãi vui hay buồn, lo âu hay thanh thản, tất cả đều xuất phát từ cuộc sống của nhân dân. Bởi ông luôn khao khát một cuộc sống ấm no, yên vui cho dân mà thôi.</p> <p>=> Đánh giá: Bài thơ cho thấy tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước sâu sắc với những hình ảnh giản dị mà âm áp. Qua bài thơ, người đọc thấy rõ một tâm hồn đẹp, cao cả, đáng quý.</p> <p>2. Đặc sắc nghệ thuật:</p> <p>+ Thể thơ Đường luật quen thuộc nhưng được nhà thơ sáng tác một cách mới mẻ và độc đáo: Thất ngôn bát cú xen lục ngôn ở hai câu thực.</p> <p>+ Hình ảnh thơ giản dị, gần gũi; ngôn ngữ thơ mộc mạc, gần gũi với lời ăn tiếng nói hàng ngày.</p> <p>+ Nghệ thuật đối trong hai câu thực và luận thể hiện rất rõ cái tôi Nguyễn Trãi yêu thiên nhiên, đắm mình với cảnh vật nơi thôn dã, bình yên...</p> <p>=> Ngôn chí là một trong những bài thơ tiêu biểu nhất của tập thơ Quốc âm thi tập. Bài thơ cho thấy sự sáng tạo nghệ thuật vô cùng độc đáo của Nguyễn Trãi. Với tập thơ này, Nguyễn Trãi đã có vai trò to lớn trong việc đặt nền móng và mở đường cho nền thơ ca dân tộc.</p> <p>*Kết bài: Khẳng định lại vấn đề vừa bàn luận.</p>	
	<p><i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i></p> <p>- Triển khai vấn đề nghị luận bằng cách xây dựng các luận điểm rõ ràng, hợp lí, thuyết phục.</p> <p>- Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.</p> <p>- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ hấp dẫn, dẫn chứng phù hợp.</p> <p>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng trong bài viết phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	1,5
	<p><i>đ, Diễn đạt</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.</p>	0,25
	<p><i>e, Sáng tạo</i></p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
TỔNG ĐIỂM		10